

Bản án số: 09/2021/HS-ST  
Ngày: 17/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Tím và bà Nguyễn Thị Quy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021; Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HS ngày 18/02/2021 đối với bị cáo:

**PHẠM VĂN D**, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Phạm Văn D (đã chết); Mẹ: Phạm Thị H, sinh năm 1966.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 68/2015/HSST ngày 24/11/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Hải Dương xử phạt 10 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2016/HSST ngày 22/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tổng hợp 10 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 68/2015/HSST ngày 24/11/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, D còn phải tiếp tục chấp hành hình phạt tù còn lại là 07 tháng 08 ngày; ngày 30/01/2017 chấp hành xong bản án.

Bị tạm giữ từ ngày 13/11/2020 đến ngày 16/11/2020 áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

*\* Người làm chứng:*

1. Vũ Văn T, sinh năm 1986; Vũ Văn H, sinh năm 1994; Vũ Quang H, sinh năm 1994 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1966.

Đều trú tại: Thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

*(Bị cáo có mặt;những người làm chứng đều vắng mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng hơn 20 giờ ngày 02/9/2020, Vũ Văn T cùng với Vũ Văn H1 và Vũ Quang H đều ở cùng thôn Bùng Dưa, xã T rủ nhau đến nhà D chơi nhưng thấy D không có ở nhà. T gọi điện thoại hỏi rồi ra khu vực ga P đón D về; sau đó rồi T, D, H1 và H đi vào trong phòng ngủ của D ngồi trên giường uống nước, nói chuyện. Khoảng 21 cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T nói: “*Có ít đồ chơi*”. Nghe thấy T nói như vậy, D hiểu T nói có ma túy đá để sử dụng. D lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 chai nhựa, trên nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ gắn coóng thủy tinh và một lỗ gắn ống hút nhựa ở trong tủ đem ra để trên giường. T lấy gói ma túy do T mua trước đó của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ ở khu vực đường tàu thuộc huyện A, thành phố Hải Phòng với giá 400.000 đồng cho vào coóng thủy tinh. D đi vệ sinh, sau đó quay lại lấy bật lửa rồi T, H, H1 và D cùng nhau sử dụng chất ma túy, được khoảng 20 phút thì T, H, Hòa đi về. D cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy để ở góc phòng ngủ của D. Hồi 11 giờ 30 phút ngày 03/9/2020, khi D đang ở nhà thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong phòng ngủ của D bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy (có đặc điểm nêu trên), bên trong coóng thủy tinh vẫn còn bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng. D khai nhận đêm ngày 02/9/2020, D, T, Hòa và H cùng nhau sử dụng ma túy đá tại phòng ngủ của D, chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong coóng thủy tinh là ma túy đá do D, T, Hòa và H chưa sử dụng hết.

Tại bản Kết luận giám định số 371/KLGD-PC09 ngày 09/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong coóng thủy tinh niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Văn D gửi đến giám định có khối lượng 0,049 gam, là ma túy loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 01 coóng thủy tinh trong phong bì niêm phong số 371/KLGD-PC09.

Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu của Phạm Văn D, Vũ Văn T, Vũ Văn H1 và Vũ Quang H ngày 03/9/2020 đều dương tính với Methamphetamine.

Quá trình điều tra, ban đầu Phạm Văn D đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của những người làm chứng. Sau đó D phản cung, không thừa nhận hành vi phạm tội, D khai: Đêm ngày 02/9/2020, D không cho ai sử dụng ma túy tại chỗ ở của D; đêm hôm đó T nói cho T sử dụng ma túy tại nhà D nhưng D không đồng ý, nên T mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy của D đi về, sáng hôm sau T đem trả lại cho D.

Trong vụ án này, đối với người bán chất ma túy cho Vũ Văn T, quá trình điều tra không xác định được căn cước của người này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn D, Vũ Văn T, Vũ Văn Hòa và Vũ Quang H; ngày 28/12/2020 Công an huyện Kim Thành đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

*Tại bản Cáo trạng số 08/CT – VKS ngày 02/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự.*

***Tại phiên tòa:***

\* Bị cáo thừa nhận có hành vi cho Vũ Văn T, Vũ Văn Hòa và Vũ Quang H sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình vào 21 giờ ngày 02/9/2020 như Cáo trạng đã truy tố; xác định lời khai tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật. Nguyên nhân tại quá trình điều tra, những lời khai sau bị cáo phản cung, không thừa nhận hành vi phạm tội do biết hành vi phạm tội của mình có khung hình phạt cao nên không thừa nhận hành vi phạm tội để trốn tránh trách nhiệm hình sự. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ hình phạt.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 256; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Xử phạt: Phạm Văn D từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/11/2020.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 coóng thủy tinh được niêm phong trong bì thư số 371/KLGD-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải

Dương hoàn trả đối tượng giám định; 01 chai nhựa, nắp chai được đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa; 04 thanh thử test ma túy được niêm phong trong 04 phong bì.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kim Thành; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận có hành vi cho Vũ Văn T, Vũ Văn H1 và Vũ Quang H sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình vào 21 giờ ngày 02/9/2020 như Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai ban đầu và bản tự khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp khách quan với lời khai của các đối tượng sử dụng ma túy tại nơi ở của bị cáo là Vũ Văn T, Vũ Văn H1, Vũ Quang H cùng vật chứng đã thu giữ là bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy và kết luận của Cơ quan giám định đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong coóng thủy tinh thu của Phạm Văn D gửi đến giám định có khối lượng 0,049 gam, là ma túy loại Methamphetamine. Cũng như kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu của Phạm Văn D, Vũ Văn T, Vũ Văn H1 và Vũ Quang H ngày 03/9/2020 đều dương tính với Methamphetamine.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ đến 21 giờ 20 phút ngày 02/9/2020, Phạm Văn D đã dùng chỗ ở của mình tại thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương cho Vũ Văn T, Vũ Văn H1 và Vũ Quang H sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo cho 03 đối tượng sử dụng tại nơi ở của mình nên phải chịu tình tiết định khung “*Đối với 02 người trở lên*”; việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố bị cáo về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là tội phạm rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội và làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị đã 02 lần bị pháp luật trừng trị về tội phạm chiếm đoạt tài sản, bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho một tệ nạn xã hội nguy hiểm mà nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh, bài trừ nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật tiếp tục

thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần xét xử vụ án nghiêm minh, áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

*[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.  
- Ngày 03/9/2020, khi bị Cơ quan Công an kiểm tra và thu giữ bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy thì bị cáo đã tự nguyện khai báo hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 02/9/2020 cùng Vũ Văn T, Vũ Văn H1 và Vũ Quang H (*khi đó hành vi phạm tội này chưa bị Cơ quan Công an phát hiện*); giai đoạn điều tra ban đầu bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện, nhưng sau đó phản cung không thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện, tại phiên tòa do bị cáo đã nhận thức được sai phạm của mình, có thái độ khai báo thành khẩn để được hưởng khoan hồng của pháp luật nên bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội tự thú*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*[5] Hình phạt bổ sung:* Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

*[6] Xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra 01 coóng thủy tinh được niêm phong trong bì thư số 371/KLGD-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn trả đối tượng giám định; 01 chai nhựa, nắp chai được đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa; 04 thanh thử test ma túy được niêm phong trong 04 phong bì. Đây là những vật chứng thu giữ trong vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy.

*[7] Án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

- *Căn cứ vào:*  
+ Điểm d khoản 2 Điều 256; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.  
+ Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Luật phí, lệ phí;  
+ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.  
- *Tuyên bố:* Phạm Văn D phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.  
- *Áp dụng hình phạt chính:* Xử phạt Phạm Văn D 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/11/2020.  
- *Xử lý vật chứng:* Tịch thu cho tiêu hủy 01 coóng thủy tinh được niêm phong trong bì thư số 371/KLGD-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải

Dương hoàn trả đối tượng giám định; 01 chai nhựa, nắp chai được đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa; 04 thanh thử test ma túy được niêm phong trong 04 phong bì.

*(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/2/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành).*

- *Án phí:* Phạm Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**\* Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương.
- VKSND huyện Kim Thành.
- Công an huyện Kim Thành.
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Kim Thành.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo.

**Chu Văn Nghĩa**